

Bản án số: 18 /2020/HS-ST  
Ngày: 06 - 6 - 2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hồng Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Trần Xuân Văn.

Bà: Phan Thị Lan Hương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký TAND thành phố Đồng Hới.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Đồng Hới tham gia phiên tòa:** Ông Ngô Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2020, tại Trại giam Đ, TAND thành phố Đồng Hới mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-HS ngày 21/5/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: VI THANH K, sinh ngày: 11/8/1991, tại tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKK thường trú: Xóm C, xã Đ, huyện T, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đ; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vi Thanh H (Đã chết); con bà: Lô Thị H, sinh năm: 1958, nghề nghiệp: Nội trợ, trú tại: Xóm C, xã Đ, huyện T, tỉnh N; gia đình có 04 anh chị em ruột, K là con thứ 03; có vợ: Lô Thị H, sinh năm: 1999; Nghề nghiệp: Làm ruộng, trú tại: Xã P, huyện T, tỉnh Nghệ An; có 01 con sinh năm 2019; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án Ngày 26/02/2019 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”; bị cáo chấp hành án tại Trại giam Đ từ ngày 03/5/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo Vi Thanh K:** Ông Lê Thanh H - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình. Địa chỉ: Số 117 đường L, phường Đ, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Phạm Thái H, sinh ngày: 25/6/1976; cán bộ Trại giam Đ; địa chỉ cư trú: Tổ dân phố 8, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xử vắng mặt).

2. Anh Phạm Quyết C, sinh ngày: 06/12/1979; cán bộ Trại giam Đ; địa chỉ cư trú: Tổ dân phố 6, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hà Văn H, sinh ngày: 10/3/2000; địa chỉ: Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đ, TP. Đ, Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

2. Anh Ngân Văn L, sinh ngày: 20/02/1985; địa chỉ: Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đ, TP. Đ, Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

3. Anh Ngô Minh Đ, sinh ngày: 14/02/1993; địa chỉ: Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đ, TP. Đ, Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 03/02/2020, Phạm Thái H và Phạm Quyết C là cán bộ Trại giam Đ, Cục 10 Bộ Công An nhận 12 phạm nhân của đội 19, phân trại số 2, Trại giam Đ đi lao động tại lò gạch trong khuôn viên Trại giam Đ thuộc TDP 9, phường Đ, thành phố Đ. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, Vi Thanh K là một trong 12 phạm nhân được đưa đi lao động tại lò gạch nảy sinh ý định trốn khỏi trại giam Đ. K quan sát thấy các cán bộ quản giáo sơ hở trong việc quản lý nên bỏ trốn từ cửa sổ 5 lò gạch (tính theo hướng Bắc - Nam) ra hàng rào dây thép gai về phía Tây khoảng 40m, rồi chui hàng rào bơi qua hồ chứa nước Đ, trốn vào rừng tràm của Lâm trường Đ. Đến tối ngày 04/02/2020 K đi sang khu vực nghĩa địa cắt qua đường H tìm đường về quê. Khi đến khu vực ruộng lúa thuộc TDP 4 P, phường B, thành phố Đ ngoài khu vực trại giam thì bị cán bộ Trại giam Đ phát hiện bắt giữ.

Sau khi phát hiện Vi Thanh K trốn khỏi nơi giam, Trại giam Đồng S đã ra quyết định truy nã và ngày 05/02/2020 đã quyết định đình nã sau khi bắt được K.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSĐH-TA ngày 13 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố Vi Thanh K về tội "Trốn khỏi nơi giam, giữ" theo quy định tại khoản 1 Điều 386 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới phát biểu lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị HĐXX kết tội bị cáo Vi Thanh K theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51; tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 2 Điều 56 của BLHS xử phạt Vi Thanh K từ 12 - 18 tháng tù; tổng hợp với phần hình phạt còn chưa chấp hành của bản án số 08/2019/HS-ST ngày 26/02/2019 của TAND huyện T, Nghệ An buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

Người bào chữa đã trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Việc truy tố xét xử bị cáo về tội "Trốn khỏi nơi giam, giữ" theo quy định tại khoản 1 Điều 386 của Bộ luật hình sự 2015 là đúng người đúng tội. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem

xét đến quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh ra lớn lên ở vùng kinh tế khó khăn, bị cáo không được học hành không biết chữ, nhận thức pháp luật có hạn chế; mục đích trốn trại để về thăm con và gia đình, sau khi trốn trại không phạm tội khác; gia đình thuộc hộ cận nghèo, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất; miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Vi Thanh K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã nhận thấy sai phạm của mình, rất hối hận, ăn năn xin Hội đồng xét xử chiếu cố giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về nhiệm vụ, thẩm quyền, trình tự thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến khiếu nại; hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với các dấu vết tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án, các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 03/02/2020, Vi Thanh K là phạm nhân đang thi hành án phạt tù tại đội 19, phân trại số 2, Trại giam Đ, Cục 10 Bộ Công An, lợi dụng sơ hở trong quản lý, canh gác của cán bộ quản giáo đã bỏ trốn khỏi nơi thi hành án khi đang lao động tại Trại giam thuộc TDP 9, phường Đ, thành phố Đ. Hành vi của Vi Thanh K đã phạm vào tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ” theo quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự năm 2015; cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Vi Thanh K là người đang chấp hành hình phạt tù trong trại giam, đã được giáo dục về nội quy, quy chế của trại giam; bị cáo biết rõ hành vi trốn khỏi nơi giam, giữ là trái pháp luật và bị xử lý bằng pháp luật hình sự, nhưng vẫn cố ý lợi dụng sơ hở trong công tác quản lý của cán bộ, đã lén lút trốn khỏi nơi lao động, rời khỏi phạm vi quản lý của Trại giam Đ - là nơi đang giam, giữ để cải tạo bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan thi hành án và trật tự pháp luật nói chung; làm ảnh hưởng trực tiếp đến quy trình công tác của Trại giam Đ và của các cán bộ quản lý có trách nhiệm liên quan. Mặt khác, hành vi trốn khỏi nơi giam giữ của K còn gây ảnh hưởng lớn đến tâm lý của các phạm nhân đang chấp hành án; bị cáo phạm tội trong

khi đang chấp hành án. Bị cáo phạm tội trong khi đang thi hành án phạt tù thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự và cần áp dụng hình phạt tương xứng mới có đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi nghị án HĐXX cũng xem xét quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc ít người sống ở vùng kinh tế khó khăn, trình độ học vấn thấp không biết chữ, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp với phần hình phạt còn chưa chấp hành là 06 năm 13 ngày tù (của bản án số 08/2019/HS-ST ngày 26/02/2019 của TAND huyện T, tỉnh Nghệ An); buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung kể từ ngày tuyên án.

Liên quan đến vụ án có Phạm Thái H và Phạm Quyết C cán bộ Trại giam Đ được giao nhiệm vụ quản lý, canh gác nhưng đã sơ suất để Vi Thanh K bỏ trốn khỏi nơi thi hành án. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã có công văn đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình báo cáo cấp trên xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là thành viên hộ cận nghèo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Vi Thanh K phạm tội: “Trốn khỏi nơi giam, giữ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung 2017;

Xử phạt Vi Thanh K 01 năm (một năm) tù. Tổng hợp với phần hình phạt còn chưa chấp hành tại bản án số 08/2019/HS-ST ngày 26/02/2019 của TAND huyện T, tỉnh Nghệ An là 06 năm 13 ngày tù; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 năm 13 ngày tù; thời hạn tù tính từ ngày tuyên án 06/06/2020.

**2. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ (200.000 đồng) án phí hình sự cho bị cáo Vi Thanh K.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Bình.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- VKSND tỉnh Quảng Bình.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- THA dân sự thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, lưu án.

(đã ký)

***Lê Hồng Sơn***

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án.

***Lê Hồng Sơn***